

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

PHÙNG THỊ THU HƯỜNG

**THỦ TỤC TỔ TỤNG TẠI PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ TRÊN
CƠ SỞ SỐ LIỆU TẠI ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

**Chuyên ngành: Luật hình sự
Mã số: 60 38 40**

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. NGUYỄN NGỌC CHÍ

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014

Có thể tìm hiểu luận văn tại

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các chữ viết tắt

Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU 1

**Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THỦ TỤC TỔ TỤNG
TẠI PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ** 10

1.1. Khái niệm xét xử phúc thẩm hình sự 10

**1.2. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc của thủ tục tố tụng tại
phiên tòa phúc thẩm hình sự** 16

1.2.1. Khái niệm 16

1.2.2. Đặc điểm 17

1.2.3. Các nguyên tắc khi tiến hành các thủ tục tố tụng tại phiên tòa
phúc thẩm hình sự 21

**1.3. Sự hình thành và phát triển quy định của pháp luật tố tụng
hình sự Việt Nam về thủ tục phiên tòa phúc thẩm trước khi
ban hành Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003** 22

1.3.1. Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1960 22

1.3.2. Giai đoạn từ năm 1960 đến năm 1988 24

1.3.3. Giai đoạn từ năm 1988 đến năm 2003 26

**1.4. Thủ tục tố tụng hình sự tại phiên tòa phúc thẩm của một số
nước trên thế giới** 27

1.4.1. Thủ tục tố tụng ở phiên tòa phúc thẩm của Liên bang Nga 28

1.4.2. Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự tại Hoa kỳ 32

Kết luận chương 1 35

Chương 2: QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH THỦ TỤC TỔ TỤNG TẠI PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ TẠI TỈNH PHÚ THỌ	37
2.1. Những quy định của pháp luật hiện hành về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự	37
2.1.1. Thủ tục tố tụng chung.....	37
2.1.2. Thủ tục rút gọn	48
2.2. Thực tiễn thi hành các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	49
2.2.1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, kinh tế- xã hội và cơ cấu tổ chức bộ máy ngành Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ	49
2.2.2. Thực tiễn thi hành các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	56
2.3. Những nguyên nhân của những hạn chế về thủ tục tố tụng hình sự tại các phiên tòa phúc thẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	79
2.3.1. Hệ thống các văn bản pháp luật về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hình sự phúc thẩm còn quá sơ sài.....	80
2.3.2. Chưa ghi nhận việc tranh tụng tại tòa án là một nguyên tắc cơ bản khi xét xử vụ án hình sự	81
2.3.3. Trình tự xét hỏi tại phiên tòa còn nhiều bất hợp lý	81
2.3.4. Việc hướng dẫn áp dụng pháp luật tố tụng hình sự còn chưa cụ thể, rõ ràng và đầy đủ	82
2.3.5. Năng lực áp dụng pháp luật của đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát còn hạn chế	83
2.3.6. Cơ sở vật chất cho ngành Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ còn yếu kém; Chế độ đãi ngộ và các chính sách đối với Thẩm phán, cán bộ Tòa án chưa được đảm bảo	84
Kết luận chương 2.....	85

Chương 3: NHỮNG KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁC PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ TẠI TỈNH PHÚ THỌ	87
3.1. Giải pháp nhằm hoàn thiện về thủ tục tố tụng và nâng cao chất lượng các phiên tòa hình sự phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ	87
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự	87
3.2.2. Nâng cao năng lực áp dụng pháp luật cho đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân	95
3.2.3. Tăng cường phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ mở các phiên tòa rút kinh nghiệm đáp ứng các yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp	98
3.2.4. Tăng cường ph- ơng tiện, điều kiện cơ sở vật chất cho ngành Tòa án nhân dân ở tỉnh Phú Thọ và hoàn thiện chế độ chính sách đối với Thẩm phán, cán bộ Tòa án	99
3.2.5. Tăng cường hoạt động h- ướng dẫn của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ bảo đảm việc áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự nói chung, thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự nói riêng	101
3.2.6. Th- ờng xuyên tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời để đảm bảo chất l- ượng của hoạt động áp dụng pháp luật trong xét xử	102
Kết luận chương 3	103
KẾT LUẬN	104
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	106

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Trong nhà nước pháp quyền, Tòa án là cơ quan thực thi quyền tư pháp, là nơi thể hiện sâu sắc nhất bản chất của nhà nước và nền công lý của chế độ xã hội chủ nghĩa, đồng thời thể hiện chất lượng hoạt động và uy tín của cả hệ thống tư pháp nói chung.

Nhận thức được tầm quan trọng về vị trí và vai trò của Tòa án, trong những năm qua Đảng và nhà nước ta đã khẩn trương tiến hành công cuộc cải cách tư pháp nói chung, cải cách tổ chức và hoạt động của tòa án nói riêng. Công cuộc cải cách tư pháp đã được các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, toàn thể các cơ quan và nhân dân thực hiện với quyết tâm cao, bước đầu đã đạt kết quả đáng kể.

Nghị quyết 49/NQ-TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp năm 2020 đã tổng kết những kết quả đã đạt được của công tác tư pháp, đồng thời nêu ra các mặt hạn chế cần phải khắc phục và các thách thức của công cuộc cải cách tư pháp ở nước ta đến năm 2020. Trong chiến lược cải cách tư pháp, tòa án được xem là khâu trung tâm của quá trình cải cách, xét xử được coi là khâu trọng tâm của toàn bộ hoạt động tư pháp bởi vì hiệu quả của hoạt động tư pháp thể hiện chủ yếu thông qua hoạt động xét xử tại Tòa án, nhất là thụng qua phiên tòa.

Có thể nói phiên tòa chính là hình thức hoạt động xét xử của Tòa án. Trong tổ tụng hình sự, tòa án xét xử hai cấp: cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm, tương ứng có phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm. Nếu như phiên tòa sơ thẩm là hình thức xét xử của tòa án bằng việc tòa án đưa vụ án hình sự ra xét xử công khai, trực tiếp trên cơ sở xem xét toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ, qua việc xét hỏi và tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa để ra bản án, quyết định đúng người, đúng tội, thì phiên tòa phúc thẩm hình sự là hình thức xét xử lại vụ án hoặc xét lại quyết định sơ thẩm mà bản án, quyết định đó chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị trong thời hạn luật định.

Trong xét xử phúc thẩm, phiên tòa phúc thẩm là giai đoạn có vai trò đặc biệt quan trọng và mang tính quyết định trong giải quyết vụ án hình sự

ở cấp phúc thẩm, thực hiện các nhiệm vụ, mục đích tổ tụng đặt ra. Tại phiên phiên tòa phúc thẩm bằng thủ tục công khai, toàn diện tòa án cấp phúc thẩm thực hiện cuộc điều tra trực tiếp, xem xét lại toàn bộ bản án, quyết định của tòa án cấp sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị. Tòa án cấp phúc thẩm sẽ ra bản án, quyết định trên cơ sở xem xét lại toàn bộ nội dung vụ án, các chứng cứ được thu thập và kiểm tra công khai tại phiên tòa. Việc chứng minh được các chủ thể tham gia phiên tòa tiến hành trực tiếp, bình đẳng, dân chủ tại phiên tòa khi xét hỏi cũng như tranh luận và từ đó sẽ xác định sự thật của vụ án, tính hợp pháp và có căn cứ của bản án, quyết định sơ thẩm. Quá trình này được tòa án thực hiện trên cơ sở chứng cứ được thu thập, thẩm tra tại phiên tòa và cân nhắc, đánh giá của các bên tham gia tố tụng khác nhau.

Phiên tòa phúc thẩm hình sự là quá trình Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để xét xử lại vụ án hình sự trên cơ sở kháng cáo, kháng nghị hợp pháp nhờ đó kiểm tra tính hợp pháp và tính có căn cứ của bản án, quyết định sơ thẩm, phát hiện, sửa chữa những sai lầm trong việc xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm. Phiên tòa phúc thẩm đảm bảo sự tham gia của những người tham gia tố tụng và đảm bảo cho họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ đầy đủ nhất bằng thủ tục tố tụng trực tiếp, công khai. Mặt khác, thông qua việc xét xử trực tiếp và công khai tại phiên tòa đã thực hiện chức năng giám đốc việc xét xử, phát hiện và sửa chữa sai lầm của Tòa án cấp dưới, trên cơ sở đó Tòa án cấp phúc thẩm hướng dẫn Tòa án cấp dưới giải thích và vận dụng đúng pháp luật. Tại phiên tòa, một quá trình điều tra trực tiếp sẽ được tiến hành và kết quả là tuyên một bản án mà bản án này là một hình thức mẫu để Tòa án cấp dưới học tập rút kinh nghiệm cho việc xét xử. Phiên tòa phúc thẩm còn đóng góp rất lớn cho công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân thông qua việc ra một bản án đúng đắn, hợp tình, hợp lý, mặt khác góp phần bảo vệ lợi ích cho Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Chính vì lẽ đó mà phiên tòa phúc thẩm có nghĩa rất quan trọng trong việc bảo đảm áp dụng pháp luật đúng đắn và thống nhất đối với tòa án cấp sơ thẩm.

Tuy nhiên, hiện nay các phiên tòa phúc thẩm hình sự chưa đạt được các mục đích tố tụng đề ra. Hầu hết, tại phiên tòa phúc thẩm, các thủ tục tố tụng được tiến hành sơ sài, qua loa, đại khái, chưa đảm bảo các quyền và

nghĩa vụ của người tham gia tố tụng. Thủ tục bắt đầu phiên tòa được tiến hành nhanh chóng, sơ sài không tạo ra sự uy nghiêm cho phiên tòa. Tại thủ tục xét hỏi còn có nhiều bất hợp lý nhất là quy định về trách nhiệm xét hỏi tại phiên tòa phức tạp và trình tự xét hỏi. Việc xét hỏi vẫn theo một trình tự và theo tư duy lối mòn, chủ yếu vẫn do thẩm phán- chủ tọa tiến hành. Nội dung xét hỏi còn tràn lan, không nằm trong phạm vi kháng cáo, kháng nghị. Tại phiên tòa tình trạng Kiểm sát viên tham gia phiên tòa thụ động “nhường” toàn bộ phần thẩm vấn cho Hội đồng xét xử còn phổ biến điều này đã đặt gánh nặng chứng minh lên vai Hội đồng xét xử, làm mất đi vai trò của một vị “trọng tài” công bằng, không thiên vị, đứng giữa nghe các bên tham gia tranh tụng để có những nhận định đúng đắn, chính xác về các vấn đề được xét hỏi tại phiên tòa. Trình tự tranh luận tại phiên tòa được tiến hành rất nhanh chóng và hình thức, thời gian giành cho việc tranh luận không thỏa đáng. Việc tranh luận và đối đáp của Kiểm sát viên với người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác hầu như không được thực hiện đầy đủ. Thủ tục nghị án và tuyên án vẫn bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài và theo một hình thức dập khuôn, hiệu quả chưa cao.

Sở dĩ như vậy là do những hạn chế về mặt lập pháp và việc thực thi các quy định pháp luật trên thực tế của các cán bộ làm công tác tư pháp. Mặc dù là một cấp xét xử, một giai đoạn xét xử quan trọng trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự, tuy nhiên các quy định về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phức tạp lại quá sơ sài. Tại Bộ luật tố tụng hình sự chỉ có một điều luật duy nhất quy định về thủ tục này tại Điều 247 “*Phiên tòa phúc thẩm cũng được tiến hành như phiên tòa sơ thẩm*”, do đó trong quá trình xét xử, khi tiến hành các thủ tục tố tụng phải dẫn chiếu tới quy định của một điều luật gây khó khăn cho quá trình áp dụng pháp luật. Các văn bản hướng dẫn cụ thể còn chồng chéo nhau chưa đầy đủ, thiếu các quy định cụ thể để hướng dẫn thi hành, chưa có sự phân công và quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Đội ngũ cán bộ làm công tác xét xử còn thiếu và còn yếu kém về năng lực cũng như chuyên môn nghiệp vụ, chưa đáp ứng các yêu cầu mà hoạt động xét xử đề ra, cơ sở vật chất còn thiếu, sự đầu tư, quan tâm và chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ tư pháp còn chưa thỏa đáng... Do đó, chất lượng các phiên tòa phúc thẩm hình sự nói riêng, các phiên tòa hình sự nói chung không đạt hiệu quả cao. Chính vì lẽ

đó mà việc nâng cao chất lượng phiên tòa luôn luôn là một nhu cầu, một đòi hỏi cấp thiết khách quan mà công cuộc cải cách tư pháp đặt. Việc nghiên cứu hoàn thiện các quy định của pháp luật tố tụng phải lấy thủ tục tại phiên tòa là tâm điểm.

Chính vì lẽ đó mà tác giả chọn đề tài: **“Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự (Trên cơ sở số liệu tại địa bàn tỉnh Phú Thọ)”** làm luận văn thạc sĩ của mình. Việc nghiên cứu đề tài này có ý nghĩa cả về lý luận lẫn thực tiễn, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi nước ta đang tiến hành công cuộc cải cách tư pháp thì việc nghiên cứu này sẽ nhằm góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về phiên tòa phúc thẩm nói chung đồng thời nhằm góp phần nâng cao chất lượng xét xử của các phiên tòa phúc thẩm các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nói riêng.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm là vấn đề thu hút đ-ợc sự quan tâm của các nhà khoa học pháp lý hình sự, các nhà nghiên cứu lý luận, các luật gia hình sự, các cán bộ thực tiễn trong giai đoạn hiện nay. Đến nay, ở các mức độ khác nhau, trực tiếp và gián tiếp đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học, nhiều sách báo pháp lý và các bài viết khác nhau về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự và các vấn đề liên quan trực tiếp đến nó đ-ợc công bố, đồng thời đ-ợc thể hiện ở một số luận văn, luận án, sách tham khảo, bình luận và giáo trình đại học nh- :

- *Giáo trình luật tố tụng hình sự*- Tr-ờng đại học quốc gia Hà nội, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà nội, 2001. TS.GVC Nguyễn Ngọc Chí (Chủ biên).

- GS. TSKH Lê Cẩm, TS.GVC Nguyễn Ngọc Chí (đồng chủ biên). *Cải các t□ pháp ở Việt Nam trong giai đoạn xây dựng nhà n□ớc pháp quyền*. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, 2004.

- Đinh Văn Quế. *Thủ tục phúc thẩm trong luật tố tụng hình sự Việt Nam*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 1998.

- Nguyễn Gia C-ơng. *Thủ tục xét xử phúc thẩm trong tố tụng hình sự Việt nam*. Luận văn thạc sỹ luật học, 1998.

- ThS. Nguyễn Đức Mai. *Vấn đề tranh tụng trong tố tụng hình sự*. Luận văn thạc sỹ luật học. Hà nội, 1996.

- PGS-TS. Trần Văn Độ. *Bản chất của tranh tụng tại phiên tòa*. Tạp chí KHPL số 4-2004.

- TS. Đỗ Ngọc Ngự. *Những vấn đề tồn tại trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm hình sự và những kiến nghị nhằm hoàn thiện*. Tạp chí TAND số 11/2000 và 01/2001.

- TS. Phan Thị Thanh Mai. *Hoàn thiện quy định pháp luật về thủ tục phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự*. Tạp chí luật học số 04/2003.

- Nguyễn Văn Trọng. *Cần sửa đổi, bổ sung một số thủ tục tố tụng tại phiên tòa hình sự theo tinh thần cải cách tư pháp*. Tạp chí TAND số 06/2010.

Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm chỉ là một phạm trù thuộc chế định xét xử phúc thẩm hình sự; các quy định của pháp luật còn thiếu, mang tính chung chung, sơ sài, thiếu cụ thể. Các công trình nghiên cứu chủ yếu tập trung vào các vấn đề lớn, toàn diện của cả giai đoạn xét xử phúc thẩm mà chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện, đầy đủ và có hệ thống về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự nhằm khắc phục các hạn chế của pháp luật, đề ra các giải pháp, phương hướng nhằm nâng cao chất lượng xét xử của các phiên tòa phúc thẩm đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp hiện nay.

Là một cán bộ công tác trong ngành tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, qua nghiên cứu lý luận về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm và thực tế về phiên tòa phúc thẩm tại địa phương, tác giả mong muốn đóng góp một phần nhỏ công sức của mình đối với sự nghiệp cải cách tư pháp của đất nước, đưa các quy định của pháp luật vào thực tế có hiệu quả nhất.

Tác giả hy vọng nhận được sự ủng hộ, phê bình, nhận xét và các ý kiến đóng góp với luận văn trên.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu các quy định chung của pháp luật về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự, kết hợp với việc xem xét một cách tổng quát, khách quan công tác thực tiễn về thủ tục tố tụng được tiến hành tại các phiên tòa phúc thẩm hình sự hiện nay. Mục đích nghiên cứu của luận văn nhằm làm sáng tỏ về mặt lý luận, đánh giá thực trạng, đề ra các phương hướng và các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả các phiên tòa phúc thẩm hình sự nói riêng, phiên tòa hình sự nói chung.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn tập trung giải quyết một số nhiệm vụ sau:

- Phân tích những vấn đề lý luận để làm rõ khái niệm, bản chất pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, vai trò của thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trong việc thực hiện mục đích và nhiệm vụ đặt ra của tố tụng hình sự; làm sáng tỏ về mặt lý luận một số nội dung cơ bản về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự như đặc điểm, tính chất, thủ tục của các giai đoạn của phiên tòa phúc thẩm hình sự: Thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục xét hỏi tại phiên tòa, thủ tục tranh luận, nghị án và tuyên án.

- Sơ lược về lịch sử các quy định của luật tố tụng hình sự Việt Nam về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự và tìm hiểu về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm của các nước trên thế giới.

- Phân tích thực trạng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự tại tỉnh Phú Thọ, hiệu quả của các quy định của pháp luật tố tụng đối với thực tiễn xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự trên cơ sở đó đề ra các giải pháp mang tính khoa học nhằm nâng cao chất lượng của các phiên tòa phúc thẩm hình sự.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu những quan điểm khoa học về xét xử, xét xử phúc thẩm, phiên tòa phúc thẩm, tranh tụng tại phiên tòa.

Luận văn nghiên cứu các quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về thủ tục phiên tòa phúc thẩm, thực tiễn thi hành các quy định về thủ tục phiên tòa phúc thẩm và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, từ đó tìm ra những hạn chế và đưa ra các giải pháp hoàn thiện thủ tục phiên tòa và nâng cao chất lượng xét xử phúc thẩm.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận Mac – Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, các quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về Nhà nước pháp quyền, cải cách tư pháp và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Việc nghiên cứu đề tài sử dụng các phương pháp cụ thể như: Phân tích, tổng hợp, so sánh, phương pháp lịch sử, phương pháp hệ thống.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Về mặt *lý luận*, kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần hoàn thiện lý luận về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự. Trên cơ sở phân tích quá trình hình thành, phát triển các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự thấy rõ quá trình phát

triển của chúng. Đồng thời, cùng với việc nghiên cứu về mặt lý luận giúp làm sáng tỏ bản chất pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, vai trò của thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trong việc thực hiện mục đích và nhiệm vụ đặt ra của tố tụng hình sự; làm sáng tỏ về mặt lý luận một số nội dung cơ bản về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự như đặc điểm, tính chất, thủ tục của các giai đoạn của phiên tòa phúc thẩm hình sự: Thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục xét hỏi tại phiên tòa, thủ tục tranh luận, nghị án và tuyên án. Trên cơ sở đánh giá thực trạng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ hiện nay từ đó đề ra các giải pháp mang tính khoa học nhằm nâng cao chất lượng của các phiên tòa phúc thẩm hình sự.

Về *thực tiễn*, luận văn là công trình nghiên cứu về mặt thực tiễn, có đưa ra các giải pháp hoàn thiện về thủ tục tố tụng tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm vụ án hình sự dựa trên tình hình thực tế về các phiên tòa phúc thẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Do đó, có thể sử dụng luận văn làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu, học tập, phục vụ cho công tác lập pháp và hoạt động thực tiễn.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, luận văn có kết cấu làm ba chương, với nội dung như sau:

Chương 1: Những vấn đề chung về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự.

Chương 2: Những quy định của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam hiện hành về thủ tục phiên tòa phúc thẩm và thực tiễn thi hành các quy định này trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Chương 3: Những yêu cầu, kiến nghị và giải pháp nhằm hoàn thiện thủ tục phiên tòa phúc thẩm và nâng cao chất lượng phiên tòa phúc thẩm tại tỉnh Phú Thọ.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THỦ TỤC TỐ TỤNG TẠI PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ

1.1. Khái niệm xét xử phúc thẩm hình sự

Để hiểu được về thủ tục phiên tòa phúc thẩm, chúng ta phải hiểu được bản chất pháp lý của xét xử phúc thẩm. Bản chất pháp lý của xét xử phúc thẩm được thể hiện trên những khía cạnh sau:

Cơ sở phát sinh xét xử phúc thẩm: Cơ sở phát sinh xét xử phúc thẩm là kháng cáo, kháng nghị hợp pháp.

Đối tượng của xét xử phúc thẩm: Là vụ án mà bản án hoặc quyết định sơ thẩm đối với vụ án đó chưa có hiệu lực bị kháng cáo hoặc kháng nghị.

Thẩm quyền xét xử phúc thẩm: Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo, kháng nghị, trong trường hợp cần thiết có thể xem xét các phần khác không bị kháng cáo, kháng nghị. Thẩm quyền của tòa án cấp phúc thẩm cũng bao gồm: quyền giải quyết vụ án, quyền ra bản án hoặc các quyết định khác.

Tính chất của xét xử phúc thẩm: Xét xử phúc thẩm là việc tòa án cấp trên trực tiếp xét xử lại vụ án hoặc xét lại quyết định sơ thẩm mà bản án, quyết định sơ thẩm đối với vụ án đó chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị

Nhiệm vụ của xét xử phúc thẩm: Tòa án cấp phúc thẩm có nhiệm vụ xem xét, đánh giá lại sự thật khách quan của vụ án trên cơ sở những chứng cứ cũ mà tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm. Bên cạnh đó, tòa án cấp phúc thẩm phải xem xét các chứng cứ mới được bổ sung trong giai đoạn xét xử phúc thẩm.

Ý nghĩa của xét xử phúc thẩm: Xét xử phúc thẩm nhằm sửa chữa những sai lầm trong việc xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm.

Như vậy, xét xử phúc thẩm là một giai đoạn quan trọng của tố tụng hình sự, trong đó Tòa án cấp trên trực tiếp xét xử lại vụ án hoặc xét lại quyết định sơ thẩm mà bản án, quyết định sơ thẩm đối với vụ án đó chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị nhằm khắc phục sai lầm của Tòa án cấp dưới, đảm bảo áp dụng thống nhất pháp luật, bảo vệ lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

1.2. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc của thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự

1.2.1. Khái niệm

Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự là thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định bao gồm các quy phạm pháp luật quy định về cách thức, trình tự tiến hành phiên tòa phúc thẩm, được thực hiện bởi những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng nhằm xét xử lại vụ án khi bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị hợp pháp.

1.2.2. Đặc điểm

Thứ nhất, thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự cũng được tiến hành như thủ tục tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm.

Thứ hai, là cấp xét xử thứ hai có nhiệm vụ xét xử lại vụ án mà bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật cho nên thủ tục phiên tòa phúc thẩm chỉ phát sinh khi có kháng cáo, kháng nghị hợp pháp.

Thứ ba, theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự thì thủ tục phiên tòa phúc thẩm được áp dụng để thực hiện việc xét xử phúc thẩm, nhằm giải quyết nhiệm vụ của giai đoạn xét xử này, trên cơ sở đó Tòa án cấp phúc thẩm phán quyết và giải quyết vụ án.

Thứ tư, do khác nhau về nhiệm vụ, tính chất, phạm vi xét xử nên thủ tục phiên tòa phúc thẩm có những điểm khác so với phiên tòa sơ thẩm.

Thứ năm, phiên tòa phúc thẩm phải được tiến hành đúng thời hạn do pháp luật quy định.

Thứ sáu, thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm thông thường sẽ bao gồm 3 thẩm phán, trong trường hợp cần thiết có thể có thêm hai Hội thẩm nhân dân.

Thứ bảy, phiên tòa hình sự phúc thẩm phải được tiến hành xét xử công khai và phải đảm bảo sự tham gia của những người tham gia tố tụng.

1.2.3. Các nguyên tắc khi tiến hành các thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự

Phiên tòa phúc thẩm phải tuân thủ các nguyên tắc chung. Hệ thống các nguyên tắc này quy định tại chương II. “Những nguyên tắc cơ bản” của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Bên cạnh nguyên tắc chung, phiên tòa hình sự phúc thẩm phải tuân theo các nguyên tắc đặc thù. Nguyên tắc đặc thù này áp dụng trong toàn bộ các quá trình tố tụng tại tòa án.

1.3. Sự hình thành và phát triển quy định của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam về thủ tục phiên tòa phúc thẩm trước khi ban hành Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003

1.3.1. Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1960

Trong giai đoạn này, mặc dù một số Sắc lệnh có đề cập đến việc xét xử phúc thẩm tuy nhiên vẫn còn chung chung, chưa có quy định cụ thể về thủ tục phúc thẩm hình sự.

1.3.2. Giai đoạn từ năm 1960 đến năm 1988

Trong giai đoạn này thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự đã được quy định rõ ràng, tiến bộ hơn so với giai đoạn trước. Tuy nhiên các quy định vẫn sơ sài, không phù hợp và bộc lộ nhiều khiếm khuyết trong quá trình thực thi.

1.3.3. Giai đoạn từ năm 1988 đến năm 2003

Bộ luật tố tụng hình sự năm 1988 đã được thông qua tại kì họp thứ 3 Quốc hội khóa VIII (ngày 25 tháng 06 năm 1988) đáp ứng được những yêu cầu, đòi hỏi của công cuộc cải cách tư pháp của nước ta. Bộ luật này đã giành toàn bộ chương XXII và chương XXIII quy định thủ tục về phúc thẩm hình sự.

1.4. Thủ tục tố tụng hình sự tại phiên tòa phúc thẩm của một số nước trên thế giới

Việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hình sự nói chung, phiên tòa phúc thẩm nói riêng phải tìm ra các hạn chế, bất cập của hệ thống pháp luật hiện hành và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng các phiên tòa. Để ban hành ra các quy định pháp luật tố tụng hình sự về phiên tòa phúc thẩm đáp ứng các yêu cầu thực tiễn đề ra, mang lại hiệu quả cao trong quá trình áp dụng các quy định này trên thực tế thì ngoài việc nghiên cứu hệ thống pháp luật của Việt Nam cần có sự nghiên cứu, tìm hiểu các quy định pháp luật tố tụng hình sự của các nước trên thế giới.

1.4.1. Thủ tục tố tụng ở phiên tòa phúc thẩm của Liên bang Nga

Về cơ bản có điểm tương đồng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm trong Bộ luật tố tụng hình sự của Nga và Việt Nam về cách thức và trình tự tiến hành phiên tòa phúc thẩm hình sự.

1.4.2. Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự tại Hoa kỳ

So với phiên tòa phúc thẩm của Việt Nam thì phiên tòa phúc thẩm của Hoa Kỳ có sự khác biệt tương đối lớn. Áp dụng triệt để nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa, công lý sẽ nghiêng về kẻ mạnh và không có nghĩa điều đó là đúng pháp luật, đây chính là hạn chế của mô hình tố tụng tranh tụng mà chúng ta cần khắc phục khi áp dụng nguyên tắc này trong quá trình xét xử tại phiên tòa hình sự nói chung, phiên tòa phúc thẩm hình sự nói riêng ở nước ta.

Chương 2

QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH THỦ TỤC TỔ TỤNG TẠI PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ TẠI TỈNH PHÚ THỌ

2.1. Những quy định của pháp luật hiện hành về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự

Thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 bao gồm thủ tục tố tụng chung và thủ tục rút gọn.

2.1.1. Thủ tục tố tụng chung

Thủ tục tố tụng chung được hiểu là tổng thể các quy phạm pháp luật quy định về trình tự tiến hành phiên tòa phúc thẩm hình sự mà tất cả các chủ thể tiến hành và tham gia phiên tòa phải tuân thủ đầy đủ trong quá trình giải quyết vụ án hình sự ở tòa án cấp phúc thẩm. Thủ tục tố tụng chung hiện nay bao gồm: thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục xét hỏi, thủ tục tranh luận; nghị án và tuyên án.

2.1.1.1. Thủ tục bắt đầu phiên tòa

Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 quy định: “*Phiên tòa phúc thẩm cũng được tiến hành như phiên tòa sơ thẩm*”. Như vậy, tại phiên tòa phúc thẩm, thủ tục bắt đầu phiên tòa về cơ bản tiến hành giống như ở phiên tòa sơ thẩm. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 hướng dẫn phần thứ tư “*xét xử phúc thẩm*” thì “*Khi bắt đầu phiên tòa, thay cho việc đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử, Chủ tọa phiên tòa khai mạc phiên tòa*”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, hội đồng xét xử tiến hành giải quyết các yêu cầu, đề nghị về việc hoãn phiên tòa trong trường hợp người được triệu tập vắng mặt; bị cáo chưa nhận được thông báo về việc kháng cáo, kháng nghị hoặc thời gian mở phiên tòa phúc thẩm.

Tiếp theo, Chủ tọa phiên tòa hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng xem họ có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án, người phiên dịch, người giám định hay không. Nếu có người yêu cầu thì Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

2.1.1.2. Thủ tục Xét hỏi tại phiên tòa

Xét hỏi là một thủ tục quan trọng, có tính chất chứng minh vụ án khi mọi vấn đề của nó được đưa ra xem xét công khai. Thủ tục xét hỏi

tại phiên tòa được quy định từ Điều 206 đến Điều 216 Bộ luật tố tụng hình sự. Trước khi tiến hành xét hỏi, một thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm trình bày tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo, kháng nghị.

Trình tự xét hỏi tại phiên tòa được tiến hành như sau: Những người có quyền trực tiếp xét hỏi gồm có: HĐXX, Kiểm sát viên, người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự, người giám định được hỏi về những vấn đề liên quan đến việc giám định. Những người tham gia tố tụng khác chỉ có quyền đề nghị với Chủ tọa phiên tòa hỏi thêm về những tình tiết cần làm sáng tỏ

Khi xét hỏi từng người, chủ tọa phiên tòa hỏi trước rồi đến các Thẩm phán (Hội thẩm nếu có), sau đó đến Kiểm sát viên, người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự, người giám định. Bị

Sau khi kết thúc xét hỏi, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Khi trình bày quan điểm, Kiểm sát viên chỉ được căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Thủ tục xét hỏi kết thúc khi nội dung kháng cáo, kháng nghị và các tình tiết của vụ án liên quan tới nội dung kháng cáo, kháng nghị đã được xem xét đầy đủ và không ai có ý kiến gì hỏi thêm. Chủ tọa tuyên bố kết thúc xét hỏi, chuyển sang thủ tục tranh luận.

2.1.1.3. Tranh luận tại phiên tòa

Mở đầu phần tranh luận, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

Sau khi Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, người bào chữa trình bày lời bào chữa của mình, trong đó nêu lên quan điểm của mình và đề nghị HĐXX về việc giải quyết các vấn đề liên quan đến kháng cáo, kháng nghị. Nếu không có luật sư thì bị cáo tự bào chữa và trình bày quan điểm của mình. Sau đó đến các đương sự và người đại diện của họ thể hiện quan điểm của mình về vụ án. Nếu đương sự có người bảo vệ quyền lợi thì người bảo vệ trình bày tiếp sau đương sự.

Sau khi các bên đã trình bày quan điểm của mình về vụ án, Kiểm sát viên, người bào chữa và các chủ thể tham gia tranh tụng khác sẽ lần lượt đáp lại nhau để làm sáng tỏ các vấn đề của vụ án mà các bên có quan điểm không thống nhất.

Sau khi những người tham gia tranh luận không còn trình bày gì

thêm, Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần tranh luận. Chủ tọa cho bị cáo nói lời sau cùng. Sau khi bị cáo nói lời sau cùng, Chủ tọa phiên tòa tuyên bố nghỉ nghị án.

2.1.1.4. Nghị án và tuyên án

Khi tiến hành nghị án, nguyên tắc tòa án xét xử tập thể và quyết định theo đa số được áp dụng triệt để. Thành phần tham gia nghị án là các thành viên Hội đồng xét xử. Việc nghị án được tiến hành và phải được lập biên bản nghị án như ở thủ tục phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thảo luận và biểu quyết theo đa số về từng vấn đề liên quan đến kháng cáo, kháng nghị trước khi tuyên án, HĐXX phải thông qua bản án phúc thẩm đã được chỉnh lý theo quyết định của HĐXX đã nghị án. Việc nghị án phải được tiến hành trong phòng riêng, được giữ bí mật và cách ly với bên ngoài.

Sau khi nghị án, HĐXX trở lại phòng xử án để tuyên án, việc tuyên án là liên tục, không nghỉ giải lao. Nếu bản án quá dài thì các thành viên của HĐXX có thể thay nhau đọc cho đến khi hết bản án. Chủ tọa có thể giải thích thêm về việc chấp hành bản án và tuyên bố bế mạc phiên tòa.

2.1.2. Thủ tục rút gọn

Thủ tục rút gọn là thủ tục đặc biệt của tố tụng hình sự được áp dụng để giải quyết những vụ án hình sự đối với tội phạm ít nghiêm trọng, có tính chất quả tang, đơn giản, chứng cứ rõ ràng, người thực hiện hành vi phạm tội có căn cước, lai lịch rõ ràng.

Theo quy định tại Điều 318 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 đã xác định phạm vi áp dụng thủ tục rút gọn chỉ trong việc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đối với vụ án đã xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn được tiến hành theo thủ tục chung, như đã trình bày ở phần trên.

Về việc phúc thẩm những quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, Điều 253 BLTTHS quy định “*Tòa án cấp phúc thẩm không phải mở phiên tòa nhưng nếu xét cần thì có thể triệu tập những người tham gia tố tụng cần thiết để nghe ý kiến của họ trước khi Tòa án ra quyết định*” Như vậy, thủ tục xem xét quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm không giống với thủ tục xem xét bản án sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm như đã trình bày ở phần trên.

2.2. Thực tiễn thi hành các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

2.2.1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, kinh tế- xã hội và cơ cấu tổ chức bộ máy ngành Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

2.2.1.1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, kinh tế- xã hội của tỉnh Phú Thọ

2.2.1.2. Cơ cấu tổ chức của ngành Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

Theo quy định tại Luật tổ chức tòa án nhân dân năm 2002 thì Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ được tổ chức thành: Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tòa án nhân dân cấp huyện. Tương đương với 13 đơn vị hành chính có 12 tòa án nhân dân cấp huyện và 01 tòa án nhân dân thành phố Việt Trì. Các tòa án nhân dân cấp huyện không có tòa chuyên trách, tương ứng có 13 chánh án quản lý chung, 17 phó chánh án, 62 thẩm phán, 77 thư ký, bộ phận văn phòng và tạp vụ. Tòa án nhân dân tỉnh gồm 5 tòa chuyên trách (tòa Hình sự, tòa Dân sự, tòa Kinh tế, tòa Lao động, tòa Hành Chính), Giám đốc kiểm tra- Thi hành án phạt tù, phòng Tổ chức- cán bộ và Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh.

2.2.1.3. Tình hình tội phạm và công tác xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ từ năm 2006-2010

**** Tình hình tội phạm***

Diễn biến của tình hình tội phạm trong những năm gần đây của toàn tỉnh Phú Thọ có chiều hướng ngày càng gia tăng và phức tạp, tính chất mức độ ngày càng nghiêm trọng gây khó khăn và đặt trọng trách lên các cơ quan bảo vệ pháp luật của tỉnh Phú Thọ nói chung và ngành tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nói riêng.

**** Công tác xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự***

Trong những năm qua công tác xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đặc biệt được trú trọng. Hầu hết các phiên tòa phúc thẩm đều được xét xử công khai tại trụ sở của tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân ý thức tôn trọng sống và làm việc theo pháp luật thì một số vụ án trọng điểm đã được đưa xuống cơ sở để xét xử lưu động, góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn tỉnh.

2.2.2. Thực tiễn thi hành các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Về cơ bản, công tác xét xử án hình sự phúc thẩm đạt kết quả tốt. Việc áp dụng pháp luật thực hiện các trình tự tố tụng từ giai đoạn nhận đơn kháng cáo và văn bản kháng nghị của VKSND đến khi thụ lý và đưa vụ án

thẩm được thụ lý và giải quyết trong thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, các nội dung kháng cáo, kháng nghị cơ bản đã được giải quyết triệt để, thoả đáng. Việc xét đơn kháng cáo quá hạn, việc đình chỉ xét xử phúc thẩm đều được thực hiện đúng theo các trình tự, thủ tục Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

Tuy nhiên bên cạnh những mặt ưu điểm thì việc tuân thủ các thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự còn tồn tại một số những hạn chế nhất định cần khắc phục để từng bước nâng cao chất lượng các phiên tòa.

Thực tiễn xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh thấy rằng đại đa số các phiên tòa phúc thẩm vẫn mắc phải những hạn chế chung trong việc tiến hành các thủ tục tố tụng tại phiên tòa.

**** Thực trạng thủ tục bắt đầu phiên tòa***

Trong giai đoạn bắt đầu phiên tòa, thì việc quy định Kiểm sát viên phải vào phòng xử án khi nào cũng là một vấn đề cần xem xét. Việc Kiểm sát viên cùng vào phòng xử án với Hội đồng xét xử sẽ dễ dẫn đến sự hiểu lầm Kiểm sát viên cũng trong thành phần Hội đồng xét xử, gây ảnh hưởng không tốt đến các thủ tục sau này, nhất là thủ tục xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa.

Tuy nhiên, cũng có điểm bất cập trong các văn bản pháp luật về chức năng của Viện kiểm sát trong việc thực hiện quyền công tố và chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng tại phiên tòa.

Một vấn đề nữa là Điều 197 Bộ luật hình sự chỉ quy định về nội dung phiên tòa mà không quy định cách ứng xử giữa những người tiến hành tố tụng với nhau. Điều này dẫn đến thực tiễn xung hô tại mỗi phiên tòa không có sự thống nhất, phụ thuộc vào hướng dẫn của Chủ tọa phiên tòa.

Về việc kiểm tra căn cước của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì hiện nay không có hướng dẫn cụ thể trên thực tế có thể diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau.

Bên cạnh một phần nhỏ những vụ án có sự vi phạm về thủ tục nói trên, nhiều vụ Hội đồng xét xử đã có những quyết định đúng đắn.

Tại phiên tòa thay vì đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử như phiên tòa sơ thẩm thì tại phiên tòa phúc thẩm một thành viên của Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, nội dung bản án, quyết định sơ thẩm, nội dung kháng cáo, kháng nghị.

**** Về thực trạng thủ tục xét hỏi***

Thực tế cho thấy, không có một điều luật nào cũng như một văn

bản nào hướng dẫn cụ thể phạm vi của việc xét hỏi của Hội đồng xét xử phúc thẩm. Hội đồng xét xử chỉ xét hỏi trong phạm vi kháng cáo, kháng nghị hay xét hỏi đối với toàn bộ vụ án.

Tuy nhiên không phải phiên tòa phúc thẩm nào Hội đồng xét xử cũng nhận thức và thực hiện đúng thủ tục xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên. Thực tiễn xét xử tại phiên tòa phúc thẩm tại địa bàn tỉnh Phú Thọ cho thấy việc xét hỏi tràn lan, không trọng tâm của nội dung kháng cáo, kháng nghị mà lại tiến hành xét hỏi đối với toàn bộ vụ án dẫn đến tình trạng việc xét hỏi không mang lại hiệu quả.

Điều 207 Bộ luật tố tụng hình sự về “Trình tự xét hỏi” thể hiện: *“Khi xét hỏi từng người, chủ tọa phiên tòa hỏi trước rồi mới đến các hội thẩm, sau đó đến Kiểm sát viên, người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự...”*

Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 không có một quy định nào buộc Kiểm sát viên phải có trách nhiệm xét hỏi, làm rõ các tình tiết của vụ án tại phiên tòa phúc thẩm. Vì thế dẫn đến tình trạng Kiểm sát viên tham gia phiên tòa thụ động “nhường” toàn bộ phần thẩm vấn cho Hội đồng xét xử.

Các cuộc họp nhằm trao đổi kinh nghiệm của hai ngành Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trao đổi thẳng thắn về vấn đề này theo hướng tăng cường sự chủ động trong việc xét hỏi cho các Kiểm sát viên.

**** Về thực trạng tranh luận tại phiên tòa***

Điều 247 Bộ luật tố tụng hình sự quy định thủ tục phiên tòa phúc thẩm được tiến hành như phiên tòa sơ thẩm nên thủ tục tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm được tiến hành như phiên tòa sơ thẩm. Tại Điều 247 chỉ quy định *“Khi tranh luận, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án”* mà không quy định Kiểm sát viên phải tham gia tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm như thế nào.

Thực tế tại các phiên tòa phúc thẩm tại Phú Thọ cho thấy là phần tranh luận tại phiên tòa bắt đầu bằng việc Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về tính hợp pháp, tính có căn cứ của kháng cáo, kháng nghị và quan điểm giải quyết đối với bản án hoặc quyết định kháng cáo, kháng nghị theo đúng quy định của pháp luật và chỉ căn cứ vào những

chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Do bị giới hạn trong phạm vi kháng cáo, kháng nghị nên phạm vi tranh tụng ở phiên tòa phúc thẩm cũng hẹp hơn so với phiên tòa sơ thẩm.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự thì Bộ luật tố tụng hình sự không quy định cụ thể người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của họ trình bày lời buộc tội tại phiên tòa vào lúc nào.

Thực tiễn xét xử, phần tranh luận tại phiên tòa được tiến hành rất nhanh chóng, thời gian giành cho việc tranh luận không thỏa đáng. Kiểm sát viên thường giữ quan điểm của mình mà không theo sát diễn biến phiên tòa, tránh né việc tranh luận với những người bào chữa hoặc không đề cập đầy đủ các vấn đề mà luật sư nêu ra.

**** Thực trạng thủ tục nghị án và tuyên án***

Thực tiễn tại phiên họp nghị án, Hội đồng xét xử chỉ thảo luận thông qua bản dự án, còn bản án chính được hoàn thiện và các thành viên Hội đồng xét xử ký ban hành sau khi phiên tòa kết thúc trên cơ sở biên bản nghị án đã được kí ngay tại phòng nghị án. Do vậy, đó cũng là lý do để xem xét lại hướng dẫn này về phần nghị án để đảm bảo phán quyết của Tòa án phải căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa, bị cáo, nhân chứng, nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền và lợi ích hợp pháp để đưa ra bản án, quyết định đúng pháp luật.

Thực tiễn xét xử cho thấy hầu hết các biên bản nghị án đều đã được thẩm phán- chủ tọa phiên tòa chuẩn bị từ trước chứ không phải trong quá trình nghị án mới viết biên bản này, có thể hoàn thành sau khi phiên tòa kết thúc trên cơ sở biên bản nghị án được các thành viên Hội đồng xét xử thông qua.

2.3. Những nguyên nhân của những hạn chế về thủ tục tố tụng hình sự tại các phiên tòa phúc thẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

2.3.1. Hệ thống các văn bản pháp luật về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hình sự phúc thẩm còn quá sơ sài

Thực tế hệ thống pháp luật ở nước ta hiện nay về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hình sự phúc thẩm còn quá sơ sài dẫn đến hệ quả tùy nghi trong quá trình áp dụng pháp luật.

Hiện nay tồn tại một thực tế là việc áp dụng thủ tục phiên tòa phúc thẩm về mặt lý luận (văn bản pháp luật) luôn luôn phải dẫn chiếu tới các

quy định của phiên tòa sơ thẩm, để đối chiếu so sánh, áp dụng cho phù hợp với nhiệm vụ của phiên tòa phúc thẩm. Điều này gây ra sự bất lợi và tùy ý trong thực tiễn áp dụng pháp luật tố tụng hình sự.

2.3.2. Chưa ghi nhận việc tranh tụng tại tòa án là một nguyên tắc cơ bản khi xét xử vụ án hình sự

Trong hệ thống pháp luật về tố tụng hình sự hiện hành chưa có quy định nào ghi nhận về việc tranh tụng tại tòa án. Trong khi đó thực tiễn xét xử cho thấy, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm hình sự thì hoạt động tố tụng tranh tụng tại phiên tòa chưa đem lại nhiều hiệu quả cao, tranh tụng chỉ mang tính hình thức, đặt nặng vai trò chứng minh cho tòa án, chưa tạo điều kiện cho các bên tranh luận và đối đáp để tìm ra sự thật khách quan của vụ án.

2.3.3. Trình tự xét hỏi tại phiên tòa còn nhiều bất hợp lý

Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét xử phúc thẩm trong việc xét hỏi tại phiên tòa hiện nay là chưa đáp ứng các yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay.

Bộ luật tố tụng hình sự quy định Hội đồng xét xử phải xác định đầy đủ các tình tiết của vụ án dẫn đến tình trạng Kiểm sát viên còn thụ động, thiếu nhạy bén trong xét hỏi để làm sáng rõ nội dung kháng cáo, kháng nghị.

2.3.4. Việc hướng dẫn áp dụng pháp luật tố tụng hình sự còn chưa cụ thể, rõ ràng và đầy đủ

Hiện nay ngoài các quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự thì còn có Nghị quyết số 05/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn. Tuy nhiên, Nghị quyết này cũng không hướng dẫn cụ thể khi có kháng nghị của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì trường hợp Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thay đổi, bổ sung kháng cáo, kháng nghị của Viện kiểm sát cấp dưới thì sẽ được tiến hành như thế nào.

2.3.5. Năng lực áp dụng pháp luật của đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát còn hạn chế

Nhìn chung đội ngũ Thẩm phán và cán bộ tòa án tại tỉnh Phú Thọ hiện nay còn thiếu về số lượng và chưa đảm bảo các yêu cầu của công cuộc cải cách đề ra. Nhiều cán bộ tòa án tinh thần trách nhiệm chưa cao, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ Tòa án, kể cả

một số lãnh đạo TAND địa phương cũng chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của cấp xét xử phúc thẩm. Đối với đội ngũ Hội thẩm nhân dân ở địa bàn tỉnh đa số là kiêm nhiệm, vừa làm công tác chuyên môn vừa tham gia xét xử khi tòa án mời nên chưa chú tâm và dồn sức lực vào công tác xét xử của tòa án.

2.3.6. Cơ sở vật chất cho ngành Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ còn yếu kém; Chế độ đãi ngộ và các chính sách đối với Thẩm phán, cán bộ Tòa án chưa được đảm bảo

Chương 3

NHỮNG KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁC PHIÊN TÒA PHÚC THẨM HÌNH SỰ TẠI TỈNH PHÚ THỌ

3.1. Giải pháp nhằm hoàn thiện về thủ tục tố tụng và nâng cao chất lượng các phiên tòa hình sự phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự

Một là, Hoàn thiện các quy định của BLTTHS về thủ tục phiên tòa phúc thẩm hiện nay phải theo xu hướng quy định cụ thể.

Hai là, bổ sung quy định về thủ tục giải quyết việc bổ sung, thay đổi, rút kháng cáo, kháng nghị tại phiên tòa.

Ba là, bổ sung vào Điều 242 BLTTHS quy định nội dung thông báo của Tòa án cấp phúc thẩm gửi cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng.

Bốn là, bổ sung quy định thủ tục phiên tòa phúc thẩm các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Năm là, quy định bổ sung việc áp dụng thủ tục rút gọn trong xét xử phúc thẩm vụ án hình sự.

Sáu là, chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Viện kiểm sát đối với Tòa án cần phải loại bỏ.

Bảy là, sửa đổi về trình tự xét hỏi và nội dung phát biểu của Kiểm sát viên.

Tám là, bổ sung nguyên tắc đảm bảo sự tranh tụng tại phiên tòa.

3.2.2. Nâng cao năng lực áp dụng pháp luật cho đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân

3.2.3. Tăng cường phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ mở các phiên tòa rút kinh nghiệm đáp ứng các yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp

3.2.4. Tăng cường phƣơng tiện, điều kiện cơ sở vật chất cho ngành Tòa án nhân dân ở tỉnh Phú Thọ và hoàn thiện chế độ chính sách đối với Thẩm phán, cán bộ Tòa án

3.2.5. Tăng cường hoạt động hướng dẫn của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ cao bảo đảm việc áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử phúc thẩm các vụ án hình sự nói chung, thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự nói riêng

3.2.6. Thường xuyên tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời để đảm bảo chất lượng của hoạt động áp dụng pháp luật trong xét xử

KẾT LUẬN

Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã đặt ra một trong các định hướng lớn là việc cải cách hoạt động của Tòa án. Tòa án được xác định là khâu trung tâm trong quá trình cải cách, xét xử là khâu trọng của toàn bộ hoạt động tư pháp. Hiệu quả của hoạt động tư pháp thể hiện như thế nào, có hiệu quả hay không, có đảm bảo các mục tiêu mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao cho hay không đều thông qua hoạt động xét xử của tòa án. Một bản án đúng là bản án phải tuyên đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, hợp với lòng dân và phải tuân theo những trình tự thủ tục về tố tụng do pháp luật quy định.

Phiên tòa chính là “*hình thức hoạt động xét xử của Tòa án*”. Phiên tòa hình sự phúc thẩm là hình thức hoạt động xét xử của tòa án phát sinh trên cơ sở kháng cáo, kháng nghị hợp pháp. Phiên tòa hình sự phúc thẩm phải tiến hành theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định, có sự tham gia của những người tiến hành hành tố tụng, người tham gia tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân với tư cách là cơ quan nhân danh nhà nước thực hiện quyền công tố tại phiên tòa.

Qua nghiên cứu thực trạng các phiên tòa hình sự nói chung, phiên tòa

phúc thẩm hình sự nói riêng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ cho thấy các phiên tòa này phần nào đã đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ đề ra góp phần quan trọng trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân. Tuy nhiên các phiên tòa phúc thẩm hình sự hiện nay còn bộc lộ nhiều hạn chế, nhất là đối với thủ tục xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa dẫn đến chất lượng phiên tòa chưa cao, chưa đáp ứng với các yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp.

Sở dĩ như vậy là do hệ thống pháp luật của nước ta hiện nay còn chưa đồng bộ và thiếu các quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hình sự phúc thẩm. Mọi thủ tục tố tụng ở phiên tòa phúc thẩm phải dẫn chiếu tới các quy định về thủ tục tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm. Hệ thống các văn bản hướng dẫn hiện nay cũng chưa thể đáp ứng với các yêu cầu thực tế đề ra đã gây ra nhiều khó khăn trong việc áp dụng các quy định pháp luật vào hoàn cảnh cụ thể.

Chính vì lẽ đó mà việc phân tích thực trạng về thủ tục tố tụng này là cần thiết nhằm tìm ra nguyên nhân của các hạn chế và đề ra các giải pháp khắc phục. Trên cơ sở phân tích về thủ tục tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm hình sự trên cơ sở số liệu tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tác giả nhằm đóng góp một phần công sức vào sự nghiệp xây dựng ngành tòa án để ngành Tòa án xứng đáng là một cơ quan thực thi quyền tư pháp, là nơi thể hiện sâu sắc nhất bản chất của nhà nước và nền công lý của chế độ, góp phần vào quá trình xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.